

Đố Vui Việt Sử

Câu hỏi của Đào Hữu Dương

1. Vua nào mặt sắt đen sì?
2. Vua nào trong buổi hàn vi ở chùa?
3. Tướng nào bẻ gậy phò vua?
4. Tướng nào dùng bút đánh lừa Vương Thông?
5. Ngựa ai phun lửa đầy đồng?
6. Voi ai nhỏ lệ ở giòng Hóa Giang?
7. Kiếm ai trả lại rùa vàng?
8. Súng ai rền ở Vũ Quang thửa nào?
9. Còn ai đổi mặc hoàng bào?
10. Nữ lưu sánh với anh hào những ai?
11. Nhà thơ lên đoạn đầu đài?
12. Tướng Tào chui ống chạy dài Bắc phương?
13. Tướng Nam chẳng thiết phong vương?
14. Rắc lông ngỗng, thiệp nghe chàng hại cha?
15. Anh hùng đại thắng Đống Đa?
16. Đông du khởi xướng bên ba những ngày?

Giải đáp của GS. Nguyễn Xuân Vinh

Trước đèn đọc sách Đào quân:
"Đố Vui Việt Sử", gieo vần họa thơ.
Duyên văn tao ngộ từ xưa,
Nặng lòng đất nước, bây giờ luyện thi.

1. Vua nào mặt sắt đen sì ?
Tướng **Mai-Hắc-Đế**, sử ghi chống Đường.
2. Quét chùa mà tướng đế-vương,
Lý-Công, tên **Uẩn**, xuất đường lên ngôi.
3. Phò vua, chống giặc cõi ngoài,
Đức **Trần-Hưng-Đạo** dẹp suôi hận lòng.
4. Bút thần đâu sợ Vương-Thông,
Thù cha, **Nguyễn-Trãi** có công dựng triều.
5. Gậy thần, ngựa sắt cao siêu,
Thiên-Vương Phù-Đổng một chiều thét vang.
6. Voi lầy, nhỏ lệ Hóa-Giang,
Đại-Vương Hưng-Đạo quyết đường dẹp Nguyên.
7. Kiếm thần, lập quốc, báo đền,
Vua **Lê** trả lại rùa thiêng trên hồ.
8. Vũ-Quang, chống Pháp lập đô,
Súng do **Cao-Thắng**, phát cờ cụ Phan.
9. **Lê-Lai** đổi mặc áo vàng,
Để vua Lê-Lợi thoát vòng gian lao.
10. **Triệu, Trưng** kể lại biết bao
Nữ nhi sánh với anh hào kém chi
11. Ngang tàng cung, kiếm, cầm, thi,
Ông **Cao-Bá-Quát** sá gì phân tây!
12. **Thoát-Hoan**, Vạn-Kiếp sa lầy,
Ống đồng chui rúc, từ đây kéo về.
13. Nước Nam, làm quý ai thề ?
Tướng **Trần-Bình-Trọng** chẳng nề Bắc-Vương.
14. Lông ngan làm chức dẫn đường,
Mỵ-Châu, Trọng-Thủy còn vương hận lòng.
15. Đống-Đa thầy giặc điệt-trùng,
Quang-Trung Nguyễn-Huệ anh hùng phương Nam.
16. Họ **Phan** có cụ **Sào-Nam**,
Bên ba khởi xướng, luận bàn Đông-Du.

17. Lũy Thầy ai đắp, ai xây?
17. Nguyễn-Vương giữ vững cơ đồ,
Lũy xây Trường-Dục, **Duy-Tử** có công.
18. Hồng-Sơn Liệp-Hộ, triều Tây ẩn mình?
18. **Nguyễn-Du** tạm lánh sơn trung,
Truyện Kiều thi phẩm, anh hùng nổi danh.
19. Vua Bà lừng lẫy uy danh?
19. **Triệu-Bà** Lê-Hải Tài-**Trinh**,
Ngàn năm dân Việt tôn vinh, phụng thờ.
20. Ấu nhi tập trận, cỏ tranh làm cờ?
20. Mục đồng tập trận ấu thơ,
Tiên-Hoàng Bộ-Lĩnh phất cờ bông lau.
21. Vua nào nguyên-sứ hội thơ?
21. **Thánh-Tôn**, nguyên sứ, công hầu,
Tao-Đàn lập hội, lựa câu họa vờ.
22. Hùng-Vương quốc-tổ đền thờ ở đâu?
22. Đền Hùng, hương khói phong vân,
Lâm-Thao là chốn nhân dân hướng châu.
23. Đại vương bẻ gãy sừng trâu?
23. **Phùng-Hưng** bẻ gãy sừng trâu,
Tôn thờ Bồ-Cái, sức đâu hơn người.
24. Rừng Lam khởi nghĩa áo nâu anh hùng?
24. Lam-Sơn áo vải, lòng trời,
Vua **Lê** khởi nghĩa, muôn đời ghi công.
25. Hại dân bán nước tên Cung?
25. Họ Hồ chính **Nguyễn-Sinh-Cung**,
Liên-Sô dâng nước, khốn cùng nhân dân.
26. Đục chìm thuyền địch dưới sông Bạch-Đằng?
26. **Yết-Kiêu, Dã-Tượng** sả thân,
Đục chìm thuyền địch, mấy lần Đằng-Giang.
27. Lý triều nổi tiếng cao tăng?
27. Lý-Triều Vạn-Hạnh cao tăng,
Cùng **Tử-Đạo-Hạnh** tiếng vang pháp thiên.
28. Bình-Ngô ai soạn bản văn lưu truyền?
28. Bình-Ngô Đại-Cáo sách tuyên,
Văn tài **Nguyễn-Trãi** lưu truyền mai sau.
29. Mười ba liệt sĩ thành Yên?
29. Thành Yên, liệt sĩ rơi đầu,
Vang danh **Thái-Học**, lưu sào Quốc-Dân.
30. Bỏ quan treo ấn tu tiên thừa nào?
30. Tiên-Du, treo ấn từ quan,
Giáng-Hương, **Tử-Thức** theo nàng lên tiên.
31. Ai sinh trăm trứng đồng bào?
31. **Âu cơ**, trăm trứng nở truyền,
Ngàn năm Hồng Lạc, con Tiên, cháu Rồng.
32. Bình-Khôi chức hiệu được trao cho người?
32. Bình-Khôi, chức hiệu Nguyên-Nhung,
Lệnh Bà **Trương Nhị** được phong tướng tài.
33. Tây-Sơn có nữ tướng tài?
33. Tây-Sơn lẫm liệt thần oai,
Quần thoa ai sánh tướng **Bùi-Thị-Xuân**.
34. Cần-vương chống Pháp bị đầy xứ xa?
34. Cần-Vương vì nước gian truân,
Vua **Hàm-Nghi** trái tẩm thân lưu đầy.
35. Tổ ngành hát bội nước ta?
35. Lập ngành Hát Bội từ đây,
Tổ-sư **Đào-Tấn**, bậc thầy xướng ca.

36. Khúc ngâm Chinh-Phụ ai là tác nhân?
36. Đoàn thư, Chinh-Phụ dịch ra,
Trần-Côn trước tác khúc ca ngâm ngùi.
37. Vua nào sát hại công thần?
37. **Gia-Long** từ độ lên ngôi,
Công thần giết hại, nhiều người thác oan.
38. Nhà văn viết truyện Tố-Tâm trữ tình?
38. Tố-Tâm, tác giả Song-An,
Chữ **Hoàng-Ngọc-Phách**, lời than tự tình.
39. Thái-Nguyên chống Pháp dấy binh?
39. Thái-Nguyên chống Pháp, dấy binh,
Lưu danh **Đội Cấn**, gây tình quốc gia.
40. Hà-Ninh tổng đốc vị thành vong thân?
40. Pháp quân tiến đánh thành Hà.
Tuấn trung, **Hoàng-Điệu**, Chính-Ca một thời.
41. Vua nào mở nghiệp nhà Trần?
41. Chiêu-Hoàng nhà Lý truyền ngôi
Cho chổng **Trần-Cảnh** nối đời làm vua.
42. Nêu gương hiếu tử điển âm lưu truyền?
42. Điển âm gương hiếu ngày xưa,
Ghi công **Văn-Phúc**, vốn thừa **Lý** gia.
43. Công lao văn học Nguyễn-Thuyên?
43. Hán văn chuyển tiếng nước nhà.
Thơ Nôm, Đường luật chính là **Nguyễn-Thuyên**.
44. Lừng danh duyên hải Dinh-Điền là ai?
44. Kim-Sơn, Tiền-Hải, dinh điền,
Uy danh **Công-Trứ**, tiếng truyền đời sau.
45. Nhà thơ sông Vị, biệt tài?
45. **Tú Xương**, sông Vị, không giàu,
Tiếng thơ cao ngạo, ai rầu mặc ai.
46. Vua nào chống Pháp bị đày đảo xa?
46. **Duy-Tân** vì nước rời ngai,
Thực dân uy hiếp đưa ngài đảo xa.
47. Ngày nào kỷ niệm Đống Đa?
47. **Mồng Năm** kỷ niệm Đống-Đa,
Tháng Giêng chiến thắng, hùng ca Ngọc-Hồi.
48. Biên thù tiến biệt lời cha dặn dò?
48. Tiễn cha, **Nguyễn-Trãi** nhớ lời
Phi-Khanh còn vắng núi đồi Nam-Quan.
49. Mê-Linh xây dựng cơ đồ?
49. Bà **Trưng** khôi phục giang san,
Mê-Linh khởi nghĩa, dẹp tan quân thù.
50. Bến Hàm-Tử bắt quân thù xâm lăng?
50. Danh **Trần-Quang-Khải** ngàn thu,
Chương-Dương cướp giáo, bắt tù Hàm-Quan.
51. Hủy danh Hoàng-Đế Gia-Long?
51. Nguyễn-Triều, khởi sự gian nan,
Bôn ba **Phúc-Ánh**, Bắc Nam hợp lòng.
52. Tướng nào hương khói Lăng-Ông thừa giờ?
52. Tả-Quân, thờ phụng Lăng-Ông,
Tướng **Lê-Văn-Duyệt** có công phá thành.
53. Rồng thiêng kết nghĩa Âu-Cơ?
53. Âu-Cơ, tiên nữ giáng trần,
Hợp duyên cùng **Lạc-Long-Quân** giống Rồng.
54. Thánh Trần nay có bàn thờ ở đâu?
54. Đức **Trần-Hưng-Đạo** phá Mông,
Đền thờ Kiếp-Bạc, tôn sùng khói hương.

55. Đời nào có chức Lạc-Hầu?
Lạc-Hầu, Lạc-Tướng, chức thường gọi quan.
56. Tướng Châu-Văn-Tiếp, ở đâu bỏ mình?
Vĩnh-Long, Mang-Thít đầu hàng Tây-Sơn !
57. Danh nho thường gọi Trạng Trình?
Bình-Khiêm họ **Nguyễn**, vốn dòng Cổ-Am.
58. Cha con cùng quyết hy sinh với thành?
Tri-Phương cùng với **Nguyễn-Lâm** giữ thành.
59. Đầm Dạ-Trạch nước uy danh?
Triệu-Vương, Quang-Phục hiển vinh một thời.
60. Sớ dâng chém nịnh không thành, từ quan?
Vua nghe kẻ nịnh, ông rời chức quan.
61. Công thần vì rắn thác oan?
Công thần **Nguyễn-Trãi** gia toàn chu di.
62. Ai mời bô lão dự bàn chiến chinh?
Đời Trần bô lão kém gì tráng sinh.
63. Vua nào dòng dõi Đế-Minh?
Dương-Vương **Lộc-Tục**, con mình phong vua.
64. Vĩnh-Long thất thủ, liệu mình tiết trung?
Ông **Phan-Thanh-Giản**, ơn vua tuấn người.
65. Ngày nào triều hội Đền Hùng?
Đền Hùng triều hội **mồng Mười tháng Ba**,
66. Ngày nào sông Hát, nhị Trưng trầm mình?
Tháng Hai, mồng Sáu trầm hà Hát-Giang.
67. Núi nào ngự trị Sơn-Tinh?
Sơn-Tinh chuyện cũ đưa nàng lên cao.
68. Sông nào ghép lại bút danh thi hào?
Núi sông hai chữ ghép vào thành tên.
69. Gốc nguồn hai chữ đồng bào?
Cùng trong **một bọc** Rồng Tiên,
Trúng trăm con nỏ, nổi truyền đời ta.
70. Bôn ba tổ chức phong trào Đông du?
Bội Châu lừng lẫy tiếng nhà họ **Phan**.
71. Hùm thiêng trấn đóng chiến khu?
Nổi danh **Hoa-Thám** giữ vùng chiến khu.
72. Vua nào thành lập Hội Thơ Tao-Đàn?
Thánh-Tôn mới lập hội thơ Tao-Đàn.
73. Dẹp Thanh giữ vững giang san?
Quang-Trung Nguyễn-Huệ đánh tàn quân Thanh.

74. Thiết triều năm lả khiến tàn nghiệp Lê?
74. Ngọa triều, tửu sắc liệt mình,
Uống cho **Long-Đĩnh** tan tành nghiệp **ê**.
75. Hóa-Giang giữ trọn lời thề?
75. Hóa-Giang giữ trọn lời thề,
Thánh Trần không thẳng không về tới sông.
76. Mười năm kháng chiến chẳng nề gian lao?
76. Mười năm kháng chiến thành công,
Ơn vua **Lê-Lợi**, non sông phục hồi.
77. Móng rùa thần tặng vua nào?
77. Kim-Quy chuyện móng ngàn đời,
An-Dương-Vương được Rùa trời ban giao.
78. Bình Chiêm, Dẹp Tống, Lý trào nổi danh?
78. Bình Chiêm, dẹp Tống, **Lý** hào,
Câu thơ **Thường-Kiệt**: Nam trào, Nam cư.
79. Dâng vua sách lược "Trị-Bình"?
79. Đời Lê, **Lương** đồng tâm tư,
Đắc Bằng, quốc sách dâng thư trị bình.
80. Trạng nguyên tướng xấu ví mình hoa sen?
80. Trạng nguyên họ **Mạc** thấp mình,
Đĩnh Chi thảo phú ví tình hoa sen.
81. Người Tàu dựng đất Hà-Tiên?
81. Hà-Tiên Nam Việt cuối miền,
Nhờ tay **Mạc-Cửu** dựng nên mật trù.
82. Họ Lương chống Pháp, Thái-Nguyên bỏ mình?
82. Thái-Nguyên chống Pháp, giặc thù,
Ông **Lương-Ngọc-Quyến** thiên thu tuyệt mình.
83. Quy-Nhơn thất thủ, quyên sinh?
83. Quy-Nhơn, **Võ-Tánh** quyên sinh,
Đài cao đốt lửa, chiếm thành Tây-Sơn.
84. Lê Triều sử ký soạn thành họ Ngô?
84. **Sĩ-Liên**, Sử-Ký Đại-Toàn,
Triều Lê soạn thảo, danh thần họ **Ngô**.
85. Công thần mà bị quật mồ?
85. Nguyễn phò, gây dựng cơ đồ,
Tướng **Lê-Văn-Duyệt**, quật mồ thảm thay.
86. "Vân-Tiên" tác giả lò mò là ai?
86. Vân-Tiên, tác giả ai hay ?
Cụ đồ **Đình-Chiếu**, xưa nay mù lò.
87. Đại-Từ nổi tiếng tú tài?
87. Đại-Từ, cách mạng sơn hà,
Hải-Thần, cụ **Nguyễn** bốn ba nước ngoài.
88. Đem nghề in sách miệt mài dạy dân?
88. Thám-Hoa **Nhữ-Học**, thiên tài,
Học nghề in sách miệt mài dạy dân.
89. Dâng vua cải cách điều trần?
89. Tâu vua, **Trường-Tộ** điều trần,
Tiếc thay Tự-Đức canh tân không màng.
90. Sánh duyên công chúa Ngọc-Hân, vua nào?
90. **Ngọc-Hân** tài sắc vẹn toàn,
Quang-Trung Nguyễn-Huệ điện vàng sánh duyên.
91. Thi nhân nổi loạn họ Cao?
91. Văn tài **Bá-Quát** vô tiền,
Quốc-Oai treo ấn, cự thiên, kháng đình.
92. Xây thành đắp lũy, họ Đào là ai?
92. Lũy-Thầy, Đồng-Hới, Quảng-Bình,
Duy-Từ nổi tiếng xây thành, khai sơn.

93. Họ Phan lãnh ấn khâm sai?

93. Khâm sai Bắc Việt chiêu dân,
Cụ **Phan-Kế-Toại**, văn thần vua phong.

94. Phòng khuya vọng tiếng thuyền chài tương tư?

94. **Trương-Chi** hát vọng khuê phòng,
Mỵ-Nương nghe tiếng, đem lòng tương tư.

95. Đông y lừng tiếng danh sư?

95. Đông-Y **Hải-Thượng** danh sư,
Dương-An Toàn-Trạch, đề thư dụng truyên.

96. Lời thề diệt địch trên bờ Hóa-Giang?

96. Trận này không phá giặc Nguyên,
Không về sông Hóa, lời nguyện **Đạo-Vương**.

97. Vân-Đồn ai thắng danh vang?

97. Vân-Đồn thắng địch tuyết lương,
Quân Nguyên nản chí, công đường **Khánh-Dư**.

98. Am mây ẩn dật chẳng màng lợi danh?

98. Bạch-Vân về ngụ, tâm tư,
Thi văn, lý đoán, ẩn cư **Trạng Trình**.

99. Mùa xuân nào phá quân Thanh?

99. **Quang-Trung** thần tốc phát binh,
Mùa xuân Kỷ-Dậu chiếm thành Thăng-Long.

100. Bao giờ trở lại thanh bình Việt Nam?

100. Lời ca con cháu Tiên Rồng :
Cộng nô tiêu diệt, non sông thanh bình.